

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LẠNG GIANG
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN THANH**

**BIỆN PHÁP GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
GIẢNG DẠY**

**Tên biện pháp: *Biện pháp giúp học sinh lớp 1 làm tốt dạng
bài tập so sánh số có hai chữ số***

Giáo viên: Vũ Thị Ngọc

Tháng 9 năm 2022

BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 1 LÀM TỐT DẠNG BÀI TẬP SO SÁNH SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ

Họ tên: Vũ Thị Ngọc

Dạy (chủ nhiệm) lớp: 1A4

Trường: Tiểu học Tân Thanh

PHẦN I. NHỮNG BẤT CẬP, KHÓ KHĂN KHI DẠY DẠNG BÀI TẬP SO SÁNH SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ

1. Những bất cập, khó khăn

Hầu hết giáo viên dạy học lớp 1 đều rất trăn trở về chất lượng học tập của học sinh. Vì:

- Học sinh nhầm lẫn khi sử dụng kí hiệu “lớn hơn” $>$, “bé hơn” $<$
- Khi so sánh các số có hai chữ số với nhau, các em còn quên thứ tự các hàng khi so sánh.

- Toán so sánh có rất nhiều các dạng bài tập khác nhau nên khi thực hiện các em còn lúng túng, nhiều học sinh quên không thực hiện kết quả của các vế đã so sánh; chưa rõ viết theo thứ tự từ lớn đến bé, từ bé đến lớn là viết như thế nào?

2. Nguyên nhân

- Tư duy của các em còn non nớt, có em đọc chưa thông, viết chưa thạo.
- Kỹ năng tư duy suy luận về toán chưa nhiều.

Chính vì những lý do trên mà tôi đề xuất ***“Biện pháp giúp học sinh lớp 1 làm tốt dạng bài tập so sánh số có hai chữ số”***.

PHẦN II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Để giúp học sinh làm tốt dạng bài tập so sánh các số có hai chữ số tôi đã áp dụng những biện pháp sau:

1. Giúp học sinh nhận biết dấu lớn, dấu bé

Mặc dù kiến thức về dấu lớn, dấu bé đã học ở những bài học đầu lớp 1 nhưng khi sử dụng nhiều học sinh vẫn còn nhầm lẫn. Để khắc phục điểm này ngay từ khi học bài về dấu lớn ($>$), dấu bé ($<$), tôi đã cố gắng hướng dẫn học sinh nắm vững tên gọi, kí hiệu của chúng.

Tôi hướng dẫn như sau:

- + Xác định dấu lớn, dấu bé bằng hai bàn tay.

Tay trái nắm lại giờ hai ngón ngang trước mặt thì chúng ta sẽ thấy dấu bé, tay phải làm giống như vậy thì được dấu lớn. Nên cho HS tự làm để các em thấy sự khác biệt giữa chiều của 2 dấu này

- + Sử dụng khuỷu tay để xác định dấu lớn, dấu bé.

Tôi cho học sinh lên bảng thực hành đứng quay mặt về phía bảng. Khi học sinh chống tay trái vào hông thì đó là dấu bé ($<$). Khi học sinh chống tay phải vào hông thì đó là dấu lớn ($>$)

- Cho học sinh quan sát lại kí hiệu dấu lớn ($>$), dấu bé ($<$)
- Dấu bé đầu nhọn chỉ về phía tay nào? Tay trái ($<$)
- Dấu lớn đầu nhọn chỉ về phía tay nào? Tay phải ($>$)
- Khi viết dấu bé, dấu lớn vào giữa 2 số thì đầu nhọn (đầu bé) bao giờ cũng chỉ về số bé.

2. Linh hoạt trong cách tiếp cận bài học giúp học sinh nắm được cách so sánh các số có hai chữ số.

a. So sánh dựa vào phép đếm

- Giáo viên hướng dẫn học sinh dựa vào bảng các số từ 1 đến 100 để so sánh hai số.

+ Số nào đứng trước thì số đó bé hơn.

+ Số nào đứng sau thì số đó lớn hơn.

Ví dụ:

9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----

12 đứng trước 17 nên $12 < 17$

17 đứng sau 12 nên $17 > 12$

b. So sánh số chục và số đơn vị.

* Trường hợp 1: So sánh hai số có số chục khác nhau:

Ở trường hợp này tôi cũng hướng dẫn học sinh tìm hiểu cách so sánh như sau:

- Hai số cần so sánh mỗi số gồm mấy chục và mấy đơn vị?
- Số chục của hai số đó như thế nào?
- Nêu cách so sánh hai số có số chục khác nhau?

* Trường hợp 2: So sánh hai số có số chục giống nhau:

Để nhớ được cách so sánh ở trường hợp này tôi đã hướng dẫn học sinh Nhận xét số chục của hai số rồi đi so sánh.

Ví dụ: So sánh số 57 với số 53

Cho học sinh nhận xét:

- Hai số đều có 5 chục, 7 đơn vị lớn hơn 3 đơn vị. Vậy 57 lớn hơn 53; 53 bé hơn 57.

- Khi so sánh 2 số có hai chữ số mà có số chục giống nhau thì ta phải làm thế nào? (Ta phải so sánh tiếp số đơn vị, số nào có số đơn vị bé hơn thì số đó bé hơn và ngược lại).

3. Hướng dẫn học sinh làm được các dạng bài tập so sánh.

* Dạng 1: So sánh số với phép tính, phép tính với phép tính:

- Ở dạng bài tập này học sinh hay mắc lỗi không nhằm kết quả của phép tính dẫn đến điền dấu sai. Chính vì vậy tôi hướng dẫn học sinh theo 3 bước:

Bước 1: Tính kết quả của phép tính có trong phép so sánh.

Bước 2: So sánh kết quả

Bước 3: Điền dấu.

Ngoài các bước làm như trên, để phát huy tính sáng tạo cho học sinh tôi đưa ra bài tập: Không cần tính kết quả, hãy so sánh các số sau:

$$42 + 31 \dots 31 + 42 \qquad 10 + 6 \dots 18$$

Ở phép tính so sánh thứ nhất, học sinh dễ dàng nhận ra 2 phép tính cộng đều có các số hạng giống nhau, chỉ khác nhau ở vị trí nên điền ngay được dấu bằng. Trong phép so sánh thứ hai số $18 = 10 + 8$; $6 < 8$ nên $10 + 6 < 18$.

Với mỗi một cách làm, học sinh phải có cơ sở để giải thích cách làm, giáo viên cũng cần có biện pháp tích cực để giúp các em lựa chọn cách so sánh phù hợp. Thông thường tôi luôn hướng dẫn học sinh làm theo 3 bước, tuy nhiên để phát hiện những học sinh có năng khiếu, tôi cũng luôn khơi gợi tính sáng tạo ở các em.

*** Dạng 2: Sắp xếp các số theo thứ tự:**

- Với dạng bài này tôi hướng dẫn học sinh làm theo 2 bước:

Bước 1: So sánh các số

Bước 2: Sắp xếp các số theo yêu cầu bài toán.

*** Dạng 3: Tìm số lớn nhất, số bé nhất trong các số đã cho:**

Để tìm được vào số lớn nhất, số bé nhất học sinh vận dụng các kiến thức đã học về cách so sánh các số có hai chữ số để làm.

4. Tạo hứng thú cho học sinh thông qua trò chơi học tập

*** Trò chơi: Ong về tổ .**

+ Mục đích: Trò chơi nhằm giúp học sinh tạo không khí thoải mái, biết xếp các số theo yêu cầu của bài tập.

+ Cách chơi: Mỗi chú ong đang mang trên mình một bông hoa, mỗi bông hoa có gắn một số có hai chữ số. Các chú ong đang đứng nhằm vị trí của mình

+ Nội dung: Hãy giúp các chú ong đứng đúng vị trí số ghi trên bông hoa được xếp theo thứ tự từ lớn đến bé: 34, 35, 43, 51.

*** Trò chơi: Tiếp sức.**

+ Mục đích: Nhằm củng cố các dạng so sánh số có hai chữ số từ đó giúp học sinh biết chọn số sao cho phù hợp.

+ Chuẩn bị: Giáo viên chuẩn bị 1 bảng phụ ghi nội dung trò chơi

+ Cách chơi: Các em lần lượt nói số vào phép so sánh, mỗi em nói 1 số. Nói xong bạn đó đọc to phép so sánh. Nếu đúng cả lớp hô đúng, bạn đó có quyền truyền phần cho bất kì bạn nào trong lớp. Cứ như vậy đến khi trò chơi kết thúc.

+ Nội dung: Nói mỗi ô với các chữ số thích hợp

5. Phối hợp với phụ huynh học sinh

Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về các vấn đề liên quan đến việc học tập của học sinh qua các phần mềm như facebook, zalo,...để giúp phụ huynh nắm bắt được tình hình học tập của con và từ đó có phương pháp giáo dục hợp lý hơn.

PHẦN III. KẾT QUẢ

Sau một thời gian tìm hiểu nguyên nhân và áp dụng những biện pháp trên, HS lớp tôi nắm rất vững dạng bài tập so sánh các số có hai chữ số. Điều đó được thể hiện qua kết quả làm bài khảo sát của học sinh:

Giai đoạn	TSHS	Điểm 0-4	Điểm 5-6	Điểm 7-8	Điểm 9-10
Đầu HKII	36	3	12	13	8
Cuối năm	36	0	5	16	15

Tôi đã chia sẻ các biện pháp trên với đồng nghiệp trong trường và nhận được những phản hồi tích cực từ các lớp.

PHẦN IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Qua vận dụng biện pháp này, bản thân tôi rút ra một số bài học như sau

- Giáo viên cần khắc sâu cho học sinh cách phân biệt dấu $>$, $<$.
- Giúp học sinh ghi nhớ các dạng của bài tập so sánh các số có hai chữ số.
- Tạo sự giao lưu, thân ái, đoàn kết giữa các thành viên trong lớp học.

Trên đây, tôi đã trình bày “**Biện pháp giúp học sinh lớp 1 làm tốt dạng bài tập so sánh các số có hai chữ số**” nhằm nâng cao chất lượng môn Toán cho học sinh lớp 1, tôi hi vọng rằng biện pháp trên sẽ giúp phần nào đó cho giáo viên dạy Toán 1.

Tân Thanh, ngày 23 tháng 9 năm 2022

Xác nhận của nhà trường
KT.HIỆU TRƯỞNG

Người viết
(Kí và ghi rõ họ tên)



Vũ Thị Ngọc